

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG NGUYÊN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST

Ngày 03/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lâm Quốc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đường

2. Ông Trần Văn Hải

- Thư ký phiên toà: ông Phạm Thái Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: ông Lê Hữu Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn P , tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1963, tại Đức Thọ, Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Khối 11, phường Cửa Nam, TP.Vinh, Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Khối 11, phường Cửa Nam, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 7/10; Con ông: Trần Văn T (đã Chết); con bà: Hoàng Thị T (đã chết); có vợ Phạm Thị V và 02 người con. Lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1992; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 25/3/1988 bị TAND thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 03/4/2001 bị TAND thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; ngày 14/10/2005 bị TAND thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù về tội “*Mua*

bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 05/3/2008; ngày 22/10/2013 bị TAND thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 26 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong ngày 18/4/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 17h 30' ngày 09/10/2017 đến ngày 16/10/2017. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 08/10/2017, Trần Văn P lên con nghiện ma túy nên đã lái xe taxi hãng OPEN, màu xanh, BKS: 51F - 30564 đến Bến Xe khách thành phố Vinh gặp một người đàn ông không quen biết, nhờ mua 300.000 đồng ma túy. sau khi mua được ma túy Phúc đưa về nhà mở ra thấy bên trong được gói bằng bao bạc, trong cùng là chất bột màu trắng, Phúc lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức hút hít, số chất bột còn lại Phúc chia thành hai phần, một phần được gói lại bằng bao bạc cũ Phúc để ở chỗ Bàn lễ của nhà riêng, phần còn lại Phúc gói ngoài bằng bao Pôtyle màu đen, bên trong được gói bằng bao bạc rồi để ở phía dưới tay cầm của khay đựng đồ phía bên trái của Vô lăng xe Taxi Phúc đang lái, để khi nào lên con nghiện sẽ lấy ra sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/10/2017, khi Phúc đi đến khu vực khối 7, thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, Nghệ An thì bị Công an huyện Hưng Nguyên yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện ở phía dưới tay cầm của khay đựng đồ phía bên trái Vô lăng xe taxi, có một gói nhỏ bên ngoài được gói bằng bao Pôtylen màu đen, bên trong được gói bằng bao bạc, trong cùng là chất bột màu trắng. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT công an huyện Hưng Nguyên ra lệnh khám xét chỗ ở của Trần Văn P thuộc khối 11, phường Cửa Nam, TP Vinh, tỉnh Nghệ An thu giữ 01 (một) gói chất bột màu trắng mà Phúc cất giấu ở chỗ bàn lễ của nhà Phúc.

Theo Biên bản mở niêm phong ngày 10/7/2017. Sau khi loại bỏ bao bì xác định số ma túy thu giữ trên xe oto BKS: 51F - 30564 có trọng lượng là 0,39 gam (*không thấy ba chín*); số ma túy thu giữ ở chỗ bàn lễ của nhà Trần Văn P có trọng lượng là 0,07 gam (*không thấy không bảy*). Tổng số trọng lượng Ma túy là 0,46 gam (Không thấy bốn sáu gam). Cơ quan CSĐT Công an huyện Hưng Nguyên lấy gửi đi giám định là: 0,135gam. Trong đó: lấy mẫu (M1) thu giữ trên xe ô tô BKS: 51F - 30564 là 0,095 gam; lấy mẫu (M2) thu giữ ở chỗ bàn lễ của nhà Trần Văn P là 0,045 gam. Số ma túy còn lại có trọng lượng 0,325 gam được niêm phong lại theo quy định.

Kết luận giám định số: 1025/KL- PC54(MT) ngày 11/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Hai mẫu chất bột màu trắng ghi thu của Trần Văn P gửi tới giám định là chất ma túy (*hêrôin*).

Cáo trạng số 03/VKS-HS ngày 30/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng vụ án.

Bị cáo tranh luận: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là quá cao, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận với việc làm của mình, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên*: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh*:

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận:

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 09/10/2017, tại khu vực khối 7, thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Trần Văn P đã có hành vi tàng trữ trái

phép 0,39 gam (*không thấy ba chín*) Hêrôin và thu giữ tại nhà riêng ở khối 11 phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An có khối lượng ma túy là 0,07 gam (*không thấy không bảy*) Hêrôin. Tổng khối lượng ma túy Hêrôin Trần Văn P tàng trữ nhằm mục đích sử dụng là 0,46 gam (*không thấy bốn sáu*) Hêrôin.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nên hành vi tàng trữ trái phép 0,46 gam (*không thấy bốn sáu*) Hêrôin nhằm mục đích sử dụng của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước ngày Bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên, các quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có lợi cho bị cáo vì vậy cần áp dụng Bộ luật hình sự 2015 để xử phạt đối với bị cáo theo quy định tại theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 của Quốc Hội.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Đây là vụ án trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và chế độ quản lý đặc biệt đối với ma túy. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nhưng không chịu cai nghiện và tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội phạm tội. Bị cáo nhiều lần bị xử phạt nhưng không tu dưỡng bản thân. Hành vi của bị cáo cần thiết phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Cần cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng giáo dục và cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt bởi bị cáo sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo lập công chuộc tội (Đã cung cấp thông tin phát hiện bắt giữ hai vụ án, 03 bị can, Công an huyện Hưng Nguyên đã khởi tố vụ án hình sự).

Đối với đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 30 tháng đến 36 tháng tù của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 vì vậy cần xử phạt bị cáo đầu dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát là đủ nghiêm, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, gia đình bị cáo khó khăn vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. *Về vật chứng:* Trong quá trình điều tra thu giữ: 01 (một) cân điện tử màu đen; 03 (ba) mảnh giấy thiếc bạc màu trắng kích thước khoảng (2 x 2)cm; 03 (ba) mảnh bao Pôtylen màu đen kích thước khoảng (5 x 5)cm và 01 phong bì bưu điện đã được niêm phong trong đó có chứa 0,325 gam Hêrôin.

Xét vật chứng là cân điện tử đã hư hỏng, không còn giá trị sử dụng và các vật chứng là 03 (ba) mảnh giấy thiếc bạc màu trắng, 03 (ba) mảnh bao Pôtylen không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; vật chứng là 0,325 gam Hêrôin là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy ".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn P 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ thời gian giam giữ bị cáo (09/10/2017 đến ngày 16/10/2017).

Xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cân điện tử màu đen; 03 (ba) mảnh giấy thiếc bạc màu trắng; 03 (ba) mảnh bao Pôtylen màu đen; 01 (một) phong bì thư bưu điện đã được niêm phong (trong đó chứa 0,325 gam Hêrôin). (Đặc điểm chi tiết các loại vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4/2018, giữa Công an huyện Hưng Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Hưng Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh NA;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Quốc Tú